

Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 23 tháng 4 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1990;  
Địa chỉ: Tổ C, khu phố H, phường H, tỉnh Quảng Ninh.
- Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1999;  
Địa chỉ: Số E, khu T, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang L và chị Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thanh T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 28/10/2019 kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên. Anh Nguyễn Quang L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5/2026 đến khi con chung đã thành niên, phương thức cấp dưỡng: hàng tháng. Anh Nguyễn Quang L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị Nguyễn Thanh T và gia đình không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh Nguyễn Quang L và chị Nguyễn Thanh T không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quang L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003154 ngày 13/4/2026 của Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ; anh L đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b, và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ (Phòng Giám đốc kiểm tra - TTr & THA);
- VKSND Khu vực 7 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thanh Sơn;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Bùi Xuân Trường**